

UNIT 15: ~~WHAT~~ WOULD YOU LIKE TO BE IN THE FUTURE?

1. VOCABULARIES

Tiếng Anh	Phân loại/ Phiên âm	Tiếng Việt
1. future	(n) /fju:tʃə/	tương lai
2. pilot	(n) /pailət/	phi công
3. doctor	(n) /dɒktə/	bác sĩ
4. teacher	(n) /ti:tʃə/	giáo viên
5. architect	(n) /ɑ:kitekt/	kiến trúc sư
6. engineer	(n) /endʒi'niə/	kỹ sư
7. writer	(n) /raitə/	nhà văn
8. accountant	(n) /ə'kauntənt/	nhân viên kế toán
9. business person	(n) /biznis pə:sn/	doanh nhân
10. nurse	(n) /nə:s/	y tá
11. artist	(n) /ɑ:tist/	họa sĩ
12. musician	(n) /mju:'ziʃn/	nhạc công
13. singer	(n) /siŋə/	ca sĩ
14. farmer	(n) /fɑ:mə/	nông dân
15. dancer	(n) /dɑ:nsə/	vũ công
16. fly	(v) /flai/	bay

17. of course	/əv kɔ:s/	đĩ nhiên
18. scared	(adj) /skeəd/	sợ hãi
19. leave	(v) /li:v/	rời bỏ, rời
20. grow up	(v) /grou ʌp/	trưởng thành
21. look after	(v) /luk ɑ:ftə/	chăm sóc
22. patient	(n) /peɪʃnt/	bệnh nhân
23. design	(v) /di'zain/	thiết kế
24. building	(n) /bɪldɪŋ/	tòa nhà
25. comic story	(n) /kɒmɪk stɔ:ri/	truyện tranh
26. farm	(n) /fɑ:m/	trang trại
27. countryside	(n) /kʌntrɪsaɪd/	vùng quê
28. space	(n) /speɪs/	không gian
29. spaceship	(n) /speɪs'ʃɪp/	phi thuyền
30. astronaut	(n) /æstrɒnɔ:t/	phi hành gia
31. planet	(n) /plænɪt/	hành tinh
32. important	(adj) /ɪm'pɔ:tənt/	quan trọng
33. dream	(n) /dri:m/	mơ ước
34. true	(adj) /tru:/	thực sự, đúng
35. job	(n) /dʒɒb/	công việc
36. drive	(v) /draɪv/	điều khiển, lái
37. grow	(v) /grəʊ/	trồng

2. CHOOSE THE ODD ONE OUT.

- | | | | |
|---------------|-----------------------|--------------|---------------|
| 1. A. pencil | B. notebook | C. eraser | D. apartment |
| 2. A. in | B. on | C. who | D. at |
| 3. A. are | B. were | C. is | D. am |
| 4. A. morning | B. afternoon | C. evening | D. good night |
| 5. A. when | B. which | C. what | D. name |
| 6. A. desks | B. pegs (mắc quần áo) | C. cupboards | D. chair |
| 7. A. hot | B. weather | C. cold | D. unhappy |
| 8. A. hungry | B. full | C. between | D. thirsty |
| 9. A. thirsty | B. poster | C. picture | D. photo |
| 10. A. tired | B. scared | C. cupboard | D. sad |